

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Quý II năm 2012

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVF1
 4 Ngày lập báo cáo : 10/07/2012

Đơn vị tính : Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm báo cáo (năm 2012)		Năm trước năm báo cáo	
		Số phát sinh kỳ báo cáo Quý II/2012	Lũy kế từ đầu năm 2012 đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÃ THỰC HIỆN					
I Thu nhập từ hoạt động đầu tư đã thực hiện		2,393,801,078	(118,435,044,297)	125,016,715,859	104,243,132,019
1 Cổ tức được nhận		39,814,377,800	41,839,246,800	22,063,569,000	38,288,550,200
2 Lãi trái phiếu được nhận			2,500,000,000		-
3 Lãi tiền gửi		2,306,170,652	9,806,134,748	4,834,472,320	7,852,199,317
4 Thu nhập bán chứng khoán		(39,726,747,374)	(172,580,425,845)	98,118,674,539	58,073,197,684
5 Thu nhập khác					29,184,818
II Chi phí		9,109,475,280	17,480,017,732	10,636,984,820	21,814,289,986
1 Phí quản lý quỹ	3.11(i)	7,965,087,332	15,238,574,035	8,474,532,285	18,522,765,933
2 Thường hoạt động					-
3 Phí giám sát, quản lý tài sản quỹ	3.11(ii)	326,568,581	624,781,537	347,455,825	759,433,405
4 Chi phí hội họp, đại hội		216,537,958	406,589,982	271,339,468	541,835,116
5 Chi phí kiểm toán		80,850,000	163,460,000	98,200,163	170,593,913
6 Phí và chi phí khác		520,431,409	1,046,612,178	1,445,457,079	1,819,661,619
Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ		(6,715,674,202)	(135,915,062,029)	114,379,731,039	82,428,842,033
B XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CHƯA THỰC HIỆN					
I Thu nhập		134,989,706,754	424,601,944,209	6,201,434,800	25,899,619,486
1 Thu nhập đánh giá lại các khoản đầu tư chứng khoán		134,989,706,754	424,601,944,209	5,467,060,000	25,868,499,486
2 Ghi nhận quyền phát hành thêm cp				734,374,800	31,120,000
II Chi phí		69,115,133,054	34,985,052,131	377,414,246,097	586,210,369,248
1 Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư		69,115,133,054	34,985,052,131	377,414,246,097	586,210,369,248
2 Phí thường hoạt động chưa thực hiện					
III Kết quả hoạt động chưa thực hiện cuối kỳ		65,874,573,700	389,616,892,078	(371,212,811,297)	(560,310,749,762)
TỔNG LỢI NHUẬN RÒNG TRONG NĂM		59,158,999,498	253,701,830,049	(256,833,080,258)	(477,881,907,729)

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

PHÓ GIÁM ĐỐC



Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

NGUYỄN M. ĐĂNG KHÁNH



Trịnh Hồng Hạnh

TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 14. Mẫu báo cáo tài sản của Quỹ

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ)

BÁO CÁO TÀI SẢN

CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Quý II năm 2012

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
- 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
- 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVF1
- 4 Ngày lập báo cáo : 10/07/2012

Đơn vị tính: VNĐ

STT	TÀI SẢN	KỲ BÁO CÁO Quý II/2012	KỲ BÁO CÁO Quý I/2012	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
1	Tiền	106,995,242,900	140,204,706,092	(33,209,463,192)
2	Các khoản đầu tư	1,442,802,634,106	1,350,276,310,506	92,526,323,600
2.1	Trái phiếu	25,041,095,890	25,041,095,890	
2.2	Cổ phiếu	1,417,761,538,216	1,325,235,214,616	92,526,323,600
2.2.1	CP niêm yết	1,319,986,836,300	1,182,471,935,900	137,514,900,400
2.2.2	CP chưa niêm yết	97,774,701,916	142,763,278,716	(44,988,576,800)
2.2	Quyền mua			
3	Cổ tức được nhận	5,279,139,000	2,996,269,000	2,282,870,000
4	Lãi được nhận	578,593,740	2,266,692,427	(1,688,098,687)
4.1	Lãi trái phiếu			
4.2	Lãi TGNH	578,593,740	2,266,692,427	(1,688,098,687)
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	3,564,000	6,491,050,000	(6,487,486,000)
6	Các khoản phải thu khác			
7	Đầu tư khác			
	TỔNG TÀI SẢN	1,555,659,173,746	1,502,235,028,025	53,424,145,721
8	Tiền phải thanh toán GD chứng khoán	48,089,523	5,491,828,591	(5,443,739,068)
8.1	Phải trả GDCK niêm yết		5,318,690,000	(5,318,690,000)
8.2	Phí môi giới GDCK	48,089,523.00	173,138,591.00	(125,049,068)
9	Các khoản phải trả khác	3,533,538,595	3,824,553,304	(291,014,709)
9.1	Phí quản lý quỹ	2,591,225,143	2,492,455,612	98,769,531
9.2	Phí lưu ký, giám sát	106,240,231	102,190,680	4,049,551
9.3	Thù lao BDD	68,999,998	57,499,999	11,499,999
9.4	Phí kiểm toán	161,700,000	80,850,000	80,850,000
9.5	Phải trả khác	605,373,223	1,091,557,013	(486,183,790)
10	Thuế & Cổ tức phải trả nhà đầu tư VF1	39,925,000	39,925,000	
	TỔNG NỢ	3,621,553,118	9,356,306,895	(5,734,753,777)
STT	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC			
11	Tài sản ròng của Quỹ	1,552,037,620,628	1,492,878,721,130	59,158,899,498
12	Tỷ lệ tổng nợ/ Tài sản ròng của Quỹ	0.23%	0.63%	-0.39%
13	Tổng số đơn vị quỹ	100,000,000	100,000,000	100,000,000
14	Giá trị tài sản ròng NAV của một đơn vị quỹ	15,520	14,929	592

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT



Người lập biểu

[Signature]

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

[Signature]

NGUYỄN M. Đ. KHÁNH



Trịnh Hồng Hạnh

TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 15. Mẫu báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ
(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Quý II năm 2012

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
- 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
- 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVF1
- 4 Ngày lập báo cáo : 10/07/2012

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO Quý II/2012	KỲ TRƯỚC Quý I/2012
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	1,492,878,721,130	1,298,335,790,579
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	59,158,899,498	194,542,930,551
	Trong đó :		
1	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	59,158,899,498	194,542,930,551
2	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ		
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	1,552,037,620,628	1,492,878,721,130
IV	Giá trị của một đơn vị Quỹ	15,520	14,929

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

PHÓ GIÁM ĐỐC

Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

NGUYỄN M. ĐĂNG KHÁNH

TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Trịnh Hồng Hạnh